

Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ

Trà Ôn, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Hữu P, sinh năm 1962

Địa chỉ cư trú: ấp Long P1, xã L, huyện M, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1967

Địa chỉ cư trú: ấp K, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa thành ngày 17 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Hữu P và bà Lê Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Trần Văn L, sinh năm 1989 và Trần Văn Đ, sinh năm 1995 hiện đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về quan hệ tài sản: Ông Trần Hữu P và bà Lê Thị M không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Trần Hữu P tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn, nhưng ông P là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn $\frac{1}{2}$ án phí là 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) cho P theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc ông Trần Hữu P nộp 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Long;
- (Giấy kết hôn số: 01, ngày 21/01/2002)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Phúc